

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM
HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28.08/2024/CV-TGD-VEF

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“Công ty”)
 - Mã chứng khoán: VEF
 - Địa chỉ: Số 148 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 38313208 Fax: 024. 38313208
 - E-mail: vef@vefac.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Thực hiện Nghị quyết số: 04/2024/NQ-HDQT-VEFAC của Hội đồng quản trị Công ty ngày 31/07/2024 về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền, Công ty Công bố thông tin về các tài liệu lấy ý kiến cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://www.vefac.vn>, mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin.

Đồng thời, Công ty triển khai việc gửi phiếu ý kiến cho các cổ đông theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 22/08/2024.

Quý cổ đông có thể tải tài liệu lấy ý kiến cổ đông theo thông tin nêu trên.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÝ HOA LIÊN



LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

Số: 28.08A/2024/TTr-HĐQT-VEF

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (sau đây gọi là “**Công ty**”) trình Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) phê duyệt về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này (“**Nội dung sửa đổi**”).

HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua Điều lệ toàn văn mới của Công ty bao gồm Nội dung sửa đổi. Ngoài các Nội dung sửa đổi, Điều lệ có một số điều chỉnh về cấu trúc câu, từ ngữ, thuật ngữ viết tắt, chính tả... để đảm bảo tính thống nhất về hình thức của Điều lệ mà không làm thay đổi về nội dung. Các điều khoản khác của Điều lệ không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày được ĐHCĐ thông qua và thay thế cho Điều lệ toàn văn ban hành ngày 06/05/2022 cùng các bản Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ban hành trước đây.

Giao Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới theo quy định.

Điều lệ mới sau khi được ban hành sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://www.vefac.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

Trần Lê Phương

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 14.2.1	1. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công Ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty và các chi nhánh của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	1. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công Ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% (năm mươi phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty và các chi nhánh của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
2.	Điều 17.2	17.2. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau: a. Lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp: Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty. Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ. b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông; c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; f. Xác định thời gian và địa điểm họp; g. Gửi thông báo mời họp đến từng Cổ Đông có quyền dự	17.2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau: a. Lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ: Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty. Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ. Công Ty phải công bố thông tin về việc lập Danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông; c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin	Cho phù hợp với quy định tại Điều 9 Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán của Tổng Công ty lưu ký và Bộ tài trợ Chứng khoán Việt Nam

		<p>hợp theo đúng quy định;</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp</p>	<p>chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;</p> <p>f. Xác định thời gian và địa điểm họp;</p> <p>g. Gửi thông báo mời họp đến từng Cổ Đông có quyền dự họp theo đúng quy định;</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>	
3.	Điều 17.3	Chưa có	<p>17.3. Thông báo mời họp được gửi bằng thư điện tử (email), và/hoặc qua các phương thức chuyển phát đến địa chỉ liên lạc của Cổ Đông đã đăng ký và/hoặc các hình thức khác... đảm bảo đến được Cổ Đông. Trường hợp Công Ty gửi giấy mời họp bằng gửi thư điện tử (email) thì địa chỉ thư điện tử của Cổ Đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi VSDC, hoặc địa chỉ thư điện tử do Cổ Đông đăng ký với Công Ty.</p>	Bổ sung thêm nhằm tạo điều kiện thuận lợi, linh hoạt cho các thủ tục hành chính và phù hợp với việc áp dụng công nghệ thông tin vào việc tổ chức họp ĐHĐCĐ.
4.	Điều 20.2	<p>20.2.Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công Ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển Công Ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị</p>	<p>20.2.Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công Ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển Công Ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên</p>	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty

		<p>bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công Ty quy định;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p>	<p>HĐQT và BKS;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công Ty quy định;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p>	
5.	Điều 20.3	<p>20.3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư, bán tài sản, các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công Ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ</p>	<p>20.3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư, bán tài sản, các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công Ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ</p>	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
6.	Điều 21.1.	<p>21.1. Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Cổ</p>	<p>21.1. Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được</p>	Cho phù hợp với Điều 149 Luật Doanh nghiệp

		Đông. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp.	địa chỉ đăng ký của từng Cổ Đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến . Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp	
7.	Điều 26.4.c.ii	Hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 14.2.o (i) và Điều 20.2.đ (iii) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 14.2.o (i) và Điều 14.2.o (iii) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Sửa chính tả và sửa đổi cho phù hợp với thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Luật và Điều lệ
8.	Điều 26.4.d	26.4.d. Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty	26.4.d. Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
9.	Điều 26.4.i	Chưa có	26.4.i. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ	Cho phù hợp quy định tại Điều 153.2.h của Luật Doanh nghiệp
10.	Điều 29.15.	29.15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Đối với những vấn đề mà Cổ Đông Nhà Nước có quyền phủ quyết theo quy định tại Hợp Đồng Mua Bán Cổ Phần thì chỉ được thông qua khi có ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết, trong đó có thành viên HĐQT đại diện cho Cổ Đông	29.15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Đối với những vấn đề mà Cổ Đông Nhà Nước có quyền phủ quyết theo quy định tại Hợp Đồng Mua Bán Cổ Phần thì chỉ được thông qua khi có ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết,	Cho phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp

		<p>Nhà Nước. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức hợp lệ. Trình tự thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản như sau:</p> <p>Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau:</p> <p>a. Gửi Thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT;</p> <p>b. Các thành viên HĐQT biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT.</p> <p>c. Chủ tịch HĐQT hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của ít nhất một thành viên HĐQT và giúp việc của thư ký kiểm phiếu;</p>	<p>trong đó có thành viên HĐQT đại diện cho Cổ Đông Nhà Nước. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức hợp lệ. Trình tự thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản như sau:</p> <p>Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau:</p> <p>a. Gửi Thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT chậm nhất (07) ngày trước thời hạn phải gửi Phiếu lấy ý kiến;</p> <p>b. Các thành viên HĐQT thực hiện việc biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT và gửi lại Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời theo thời hạn ghi trong Phiếu lấy ý kiến.</p> <p>c. Chủ tịch HĐQT hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của ít nhất một thành viên HĐQT và giúp việc của thư ký kiểm phiếu;</p> <p>Nghị quyết HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có hiệu lực và giá trị như một nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức hợp lệ.</p>	
11.	Điều 29.16.	<p>29.16. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp</p>	<p>29.16. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể</p>	<p>Lược bỏ do bị trùng quy định tại Điều 30.</p>



LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

		HĐQT được lập bằng Tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên HĐQT tham gia cuộc họp.	từ khi chuyển đi.	
12.	Điều 33. 2	33.2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 03 (ba) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này	33.2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 (năm) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này	Cho phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp

Số: 28.08B/2024/TTr-HĐQT-VEF

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**V/v: Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“**Công ty**”) trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 với các thông tin chính như sau:

- Miễn nhiệm bà Dương Hồng Anh thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT theo đơn từ chức gửi tới Công ty.
- Bầu ông Mạc Văn Tiến là thành viên HĐQT thay cho Bà Dương Hồng Anh.

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu là thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT đương nhiệm (2020-2025).

Thông tin ứng viên thành viên HĐQT được bầu mới, Dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://www.vefac.vn>, mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin/Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình ĐHĐCD xem xét và thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT và tiến hành bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2020-2025) của Công ty theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

TRẦN LÊ PHƯƠNG

THÔNG TIN ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

- Họ và tên: **MẠC VĂN TIẾN**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/09/1955
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ: Tiến sỹ
- Trình độ chuyên môn: Kinh tế học
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác
Từ 1987 đến 1997	Giảng Viên - Trường đại học Kinh tế Quốc dân Giảng viên Viện Khoa học lao động - Bộ Lao động TBXH
Từ 1997 đến 2000	Vụ Phó - Vụ bảo hiểm xã hội - Bộ Lao động TBXH
Từ 2001 đến 9/2017	Giảng viên – Viện trưởng Viện nghiên cứu khoa học dạy nghề- TCDN, Bộ Lao động-TBXH
Từ 10/2017 đến 3/2019	Giảng viên - Trường ĐH mở Hà nội
Từ 3/2019 đến 6/2020	Giảng viên - Trường Đại học Trung Vương
Từ 7/2020 đến nay	Giảng viên – Viện trưởng - Viện khoa học giáo dục và QLKT Học Viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

- Các chức danh quản lý khác: Không có
- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không có



Hà Nội, ngày ... tháng 08 năm 2024

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(áp dụng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt nam (“Công ty/Công ty Vefac”) bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1 Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- b. Bầu cử bằng phương thức bầu dồn phiếu theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản .

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 22/08/2024.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT được bầu bổ sung:

2.1 Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 01 thành viên.

2.2 Yêu cầu tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT được bầu bổ sung.

Ứng cử viên thành viên HĐQT được bầu bổ sung phải đáp ứng được các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh Nghiệp và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty Vefac.

Điều 3: Phương thức bầu cử

3.1 Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mình sở hữu hoặc đại diện.

5.2 Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu hoặc một số phiếu bầu nhất định cho ứng viên HĐQT với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

VD:

- a. Cổ đông sở hữu 100 cổ phần phổ thông, cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tại cột 3 là 100;
- b. Cổ đông có thể dồn toàn bộ 100 phiếu bầu trên cho ứng viên hoặc có thể với một số lượng phiếu nhất định (VD: 50 hoặc 60 hoặc 70 phiếu bầu) sao cho không vượt quá 100 phiếu;

Điều 4: Hình thức tiến hành bầu cử

4.1 Phiếu lấy ý kiến.

Mỗi cổ đông có quyền biểu quyết được Công ty Vefac gửi một Phiếu lấy ý kiến về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT (sau đây gọi tắt là “**Phiếu Lấy Ý Kiến**”). Trên Phiếu Lấy Ý Kiến được ghi Họ và tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (nếu có), mã số cổ đông, số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, tên ứng viên HĐQT được bầu bổ sung.

4.2 Quy định về Phiếu lấy ý kiến.

a. Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:

- Do Công ty Vefac phát hành.
- Có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và dấu tròn của Công ty Vefac.
- Có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông
- Không bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa.

b. Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ:

- Không phải phiếu do Công ty Vefac phát hành.
- Không có chữ ký của Chủ tịch HĐQT và dấu tròn của Công ty Vefac.
- Bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên ngoài ứng viên được đề cử.
- Không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác.
- Có số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Các Phiếu Lấy Ý Kiến không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu;

c. Cách thức bầu cử theo Phiếu lấy ý kiến:

Trên Phiếu Lấy Ý Kiến đã được in sẵn “Tổng số phiếu được quyền bầu” của cổ đông.

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần số phiếu bầu của mình bằng cách điền vào cột “Số phiếu bầu cho ứng viên” sao cho số phiếu bầu không được lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu.
- Cổ đông ký ghi rõ họ tên nếu là cá nhân, ký bởi người đại diện hợp pháp, ghi rõ họ tên nếu là tổ chức.

4.3 Nguyên tắc gửi Phiếu lấy ý kiến.

- a) Cổ đông gửi Phiếu Lấy Ý Kiến đã thực hiện việc bầu cử đến Công ty Vefac và/hoặc người nhận theo thời hạn được ghi trên Phiếu Lấy Ý Kiến bằng Fax, thư điện tử, bưu điện hoặc bằng phương tiện khác.
- b) Cổ đông không gửi Phiếu Lấy Ý Kiến về Công ty Vefac được coi là không tham gia biểu quyết.

4.4 Quy định việc kiểm phiếu.

- a) HĐQT và Ban Giám đốc tổ chức việc kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu gồm Chủ tịch HĐQT (đại diện và thay mặt HĐQT), Tổng Giám đốc, Trưởng BKS giám sát việc kiểm phiếu và 01 thư ký thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:
 - Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu Lấy Ý Kiến:
 - Kiểm tra lần lượt từng Phiếu Lấy Ý Kiến và thư ký ghi lại kết quả kiểm phiếu.
 - Niêm phong toàn bộ Phiếu Lấy Ý Kiến sau khi kiểm phiếu xong chuyển lưu trữ theo quy định.
- b) Lập Biên bản kiểm phiếu:
 - Thư ký chịu trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu.
 - Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chính sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.
 - + Tổng số Phiếu Lấy Ý Kiến gửi cho cổ đông.
 - + Số Phiếu Lấy Ý Kiến cổ đông gửi về.
 - + Số Phiếu Lấy Ý Kiến cổ đông không gửi về.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu Lấy Ý Kiến hợp lệ.
 - + Số và tỷ lệ Phiếu Lấy Ý Kiến không hợp lệ.
 - + Số phiếu bầu và tỷ lệ bầu cho ứng viên được bầu bổ sung.
 - + Chữ ký của Ban Kiểm phiếu.

4.5 Lập Biên bản kiểm phiếu.

Điều 5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Vefac.

Điều 6. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được đưa vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty

Vefac cùng với Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông.

Điều 7. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm 3 trang, 7 Điều được gửi kèm Phiếu Lấy Ý Kiến để cổ đông biểu quyết thông qua và là cơ sở thực hiện việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TRẦN LÊ PHƯƠNG

Số: 28.08C/2024/TTr-HĐQT-VEF

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Phương án lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới và Dự án Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế, mua sắm và thi công xây dựng (Hợp đồng EPC)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“Công ty”) trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua phương án lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới và Dự án Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế, mua sắm và thi công xây dựng (Hợp đồng EPC) với các thông tin chính như sau:

1. Các dự án của Công ty đang triển khai thực hiện:

- Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
- Dự án Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc Gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2727/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.

(Sau đây gọi chung là “Dự án”)

2. Thông tin về các gói thầu:**• Căn cứ tính toán giá trị tối đa dự kiến:**

- Tỷ lệ chi phí xây dựng, chi phí thiết bị tạm tính theo Suất đầu tư Quyết định 510/QĐ-BXD
- Định mức chi phí tư vấn đầu tư xây dựng theo Thông tư 12/2021/TT-BXD, nghị định 24/2024/NĐ-CP;

• Các gói thầu dự kiến:

TT	Hạng mục Gói thầu	Giá trị tối đa dự kiến của gói thầu (trước VAT)	Loại hợp đồng	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Danh sách nhà thầu dự kiến
----	-------------------	---	---------------	-----------------------------	----------------------------

A.	DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ MỚI TẠI CÁC XÃ XUÂN CANH, ĐÔNG HỘI, MAI LÂM, HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI				
	Hợp đồng tổng thầu tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án (Hợp đồng EPC)	41.000 tỷ đồng	Hợp đồng trọn gói	Đấu thầu hạn chế	(i) Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO; (ii) Công ty Cổ phần Vinhomes; (iii) Công ty Cổ phần Xây dựng Contecons; (iv) Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons; (v) Công ty TNHH Tập đoàn Xây dựng Delta; (vi) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ACE Thái Bình Dương; (vii) Công ty CP Tập đoàn MIK Group Việt Nam. - Các nhà thầu trong danh sách được phép liên danh khi tham gia đấu thầu
B.	DỰ ÁN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM QUỐC GIA				
	Hợp đồng tổng thầu tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án (Hợp đồng EPC)	12.000 tỷ đồng	Hợp đồng trọn gói	Đấu thầu hạn chế	(i) Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO; (ii) Công ty Cổ phần Vinhomes; (iii) Công ty Cổ phần Xây dựng Contecons; (iv) Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons; (v) Công ty TNHH Tập

					<p>đoàn Xây dựng Delta;</p> <p>(vi) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ACE Thái Bình Dương;</p> <p>(vii) Công ty CP Tập đoàn MIK Group Việt Nam.</p> <p>- Các nhà thầu trong danh sách được phép liên danh khi tham gia đấu thầu</p>
--	--	--	--	--	--

• **Giá trị gói thầu dự kiến chưa bao gồm:**

- Các chi phí xử lý địa chất phức tạp (nếu có phát sinh);
- Chi phí dự phòng biến động giá cả tính đến thời điểm triển khai thi công;
- Thuế Giá trị gia tăng (VAT).

3. Thông qua việc triển khai thực hiện:

Giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty - tổ chức thực hiện các quy định sau:

- Quyết định các nội dung, quy mô, yêu cầu chi tiết của các gói thầu trên cơ sở đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và tổng giá trị các gói thầu không vượt quá 10% giá trị dự kiến của gói thầu tương ứng nêu tại Mục 2 ở trên.
- Triển khai, quyết định lựa chọn tư vấn đấu thầu để thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu.
- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện đấu thầu các gói thầu được quy định tại Mục 2 ở trên, bao gồm cả việc phê duyệt kết quả đấu thầu và hợp đồng tổng thầu dựa trên hồ sơ năng lực và hồ dự thầu của các nhà thầu.
- Đàm phán, quyết định và ký kết hợp đồng (bao gồm cả việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thanh lý... hợp đồng) với các nhà thầu được lựa chọn/trúng thầu.

Kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua phương án lựa chọn nhà thầu quản lý dự án và thi công xây dựng của Công ty theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

TRẦN LÊ PHƯƠNG

Số: 28.08D/2024/TTr-HĐQT-VEF

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**V/v: Phê duyệt các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“**Công ty**” hoặc “**Công ty Vefac**”) trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của **ĐHĐCĐ** Công ty liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án (“**Dự án**”) với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin về Dự án của Công ty:

Tên Dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

- Phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500;
- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Giao 2.525.814,5 m² đất (đợt 1) tại các xã Xuân Canh, Đông Hội và Mai Lâm, huyện Đông Anh cho Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới theo Quyết định 2214/QĐ-UBND ngày 26/4/2024.

(Sau đây gọi tắt là “**Dự án Khu đô thị**”)

2. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của **ĐHĐCĐ Công ty liên quan đến việc triển khai Dự án Khu đô thị:**

- a) Việc ký kết Hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa Công ty Vefac và Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Công ty Vinhomes**”).

Điều khoản chính của Hợp đồng Hợp tác kinh doanh tại Phụ lục I đính kèm Tờ trình này.

- b) Việc ký kết Các Hợp đồng cung cấp dịch vụ của Công ty Vinhomes với Công ty Vefac.

Điều khoản chính của Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại Phụ lục II đính kèm Tờ trình này.

- c) Việc ký kết Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu giữa Công ty Vinhomes và Công ty Vefac.

Điều khoản chính của Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu tại Phụ lục III đính kèm Tờ trình này.

3. Thông qua việc triển khai thực hiện:

Giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty – chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:

- a) Đàm phán, quyết định chi tiết nội dung, điều khoản, điều kiện và ký kết các Hợp đồng cùng các văn bản, thỏa thuận, cam kết... (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, thanh lý, chấm dứt... các Hợp đồng/tài liệu này) theo phê duyệt tại Mục 2 nêu trên.

- b) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc, thủ tục và/hoặc hành động cần thiết khác liên quan phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty Vefac để triển khai thực hiện các giao dịch nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ Công ty theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

TRẦN LÊ PHƯƠNG

PHỤ LỤC I**CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ****1. Các bên tham gia hợp tác:**

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“VEFAC”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“VINHOMES”);

2. Hình thức hợp tác: Theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh (“**Hợp đồng BCC**”), không thành lập pháp nhân.**3. Đối tượng hợp tác:** Toàn bộ Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư (“**Dự án KĐT Đông Anh**” hoặc “**Dự án**”).**4. Mục tiêu hợp tác:** Đầu tư xây dựng Dự án KĐT Đông Anh thành một khu đô thị đẳng cấp, được thiết kế, xây dựng, quản lý, khai thác kinh doanh và vận hành theo tiêu chuẩn của VINHOMES và tên thương mại là Vinhomes Global Gate hoặc một tên khác do Chủ Đầu tư quyết định.**5. Điều kiện ký kết Hợp đồng BCC:**

(i) Có văn bản chấp thuận của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội về việc Dự án đủ điều kiện huy động vốn theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh;

(ii) Các điều khoản chính của Hợp đồng BCC đã được ĐHĐCĐ của VEFAC thông qua theo tờ trình này.

6. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên: được phân chia theo bảng dưới đây*

7. Phân chia lợi nhuận: theo tỷ lệ VEFAC hưởng 95%, VINHOMES hưởng 5% toàn bộ lợi ích thu được từ Dự án. Các bên có thể thống nhất tạm ứng lợi nhuận trong quá trình thực hiện Dự án.

8. Thời hạn hợp tác: Từ khi ký Hợp đồng BCC đến khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, kinh doanh, bán hàng.

9. Chấm dứt Hợp Đồng BCC:

(i) Hết thời hạn hợp tác.

(ii) Theo thỏa thuận của Các Bên.

***Quyền và nghĩa vụ chính của Các Bên:**

6	Nội dung	CÔNG TY VEFAC	CÔNG TY VINHOMES	Ghi chú
6.1.	Đóng góp	- Góp bằng toàn bộ chi phí VEFAC đã đầu tư vào dự án được xác định bằng tài sản thuần của Dự án tại thời	Bộ tiêu chuẩn VINHOMES (“ Tiêu chuẩn Vinhomes ”) gồm: (i) Tiêu chuẩn, kinh nghiệm	

		<p>điểm ký kết Hợp đồng BCC (“Phần Đóng Góp Của VEFAC”).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành việc đóng góp tại thời điểm ký kết Hợp đồng BCC. 	<p>và bí quyết thiết kế, xây dựng các công trình, sản phẩm; tiêu chuẩn, kinh nghiệm và bí quyết kinh doanh, marketing; tiêu chuẩn, kinh nghiệm và bí quyết về quản lý vận hành.</p> <p>(ii) Quyền sử dụng Bộ thương hiệu VINHOMES cho các sản phẩm, dịch vụ của Dự án: Vinhomes Global Gate</p> <p>Các khoản đóng góp của VINHOMES theo các mục (i)-(ii) nói trên gọi chung là “Phần Đóng Góp Của VINHOMES”.</p> <p>Phần Đóng Góp Của VINHOMES sẽ được thực hiện trên cơ sở yêu cầu và tiến độ thực hiện Dự án</p>	
6.2.	Quản lý Dự án/kinh doanh			
a.	Đối với hoạt động đầu tư xây dựng.	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt, thông qua và ký kết các hồ sơ thiết kế, thi công, nghiệm thu của Dự án với tư cách là Chủ đầu tư. - Ủy quyền cho VINHOMES thực hiện việc lựa chọn, đàm phán, quyết định và ký kết các thỏa thuận, hợp đồng thầu được phê duyệt (“Hợp đồng thầu”) với đơn vị phục vụ việc thi công xây dựng sản phẩm, công trình của Dự án theo đúng Tiêu chuẩn Vinhomes phù hợp với phê duyệt phương án lựa chọn nhà thầu của VEFAC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm tổ chức thiết kế, quản lý đầu tư xây dựng các sản phẩm, công trình của Dự án theo đúng Tiêu chuẩn Vinhomes. - Chịu trách nhiệm lựa chọn nhà thầu, đàm phán, quyết định và ký kết Hợp đồng thầu trên cơ sở phương án lựa chọn nhà thầu đã được VEFAC phê duyệt. - Chịu trách nhiệm thu xếp nguồn vốn cho việc triển khai toàn bộ dự án và thanh toán cho các nhà thầu theo Hợp đồng thầu. Chi phí tài chính (nếu có) được hạch toán vào chi phí của Dự án. 	
b.	Đối với hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm ký kết các 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động bán 	

	động bán hàng, kinh doanh.	<p>hợp đồng bán các sản phẩm của Dự án, bao gồm cả việc ký kết hợp đồng hợp tác với các đối tác; bán nhà ở/công trình hình thành trong tương lai; chuyển nhượng, góp vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án, hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng một phần Dự án hoặc bất cứ hình thức nào khác phù hợp với quy định của pháp luật (gọi chung là “Hợp đồng kinh doanh”) theo đề nghị của VINHOMES;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền cho nhân sự do VINHOMES chỉ định để thay mặt VEFAC ký kết các Hợp đồng kinh doanh. 	<p>hàng, xây dựng chính sách bán hàng, marketing các sản phẩm của Dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm khách hàng, đối tác để thực hiện việc bán các sản phẩm của Dự Án, chuyển nhượng, góp vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án, hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng một phần Dự án hoặc bất cứ hình thức nào khác phù hợp với quy định của pháp luật. - Đàm phán, quyết định các điều kiện của các Hợp đồng kinh doanh. - Chịu trách nhiệm giám sát, thực hiện các Hợp đồng kinh doanh. 	
c.	Đối với hoạt động quản lý, vận hành	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền toàn bộ cho VINHOMES thực hiện việc quản lý, vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes theo hợp đồng quản lý khu đô thị ký giữa VEFAC và VINHOMES (“Hợp đồng quản lý”). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức bộ máy, nhân sự để quản lý vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes. - Được ký kết hợp đồng với các nhà thầu, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để thực hiện các công việc của Hợp đồng quản lý. 	
6.3.	Hạch toán thu chi			
a.	Vay phục vụ đầu tư của Dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn tất các thủ tục liên quan và ký kết các hợp đồng vay vốn với các tổ chức tín dụng; - Thế chấp tài sản của Dự án để bảo đảm cho khoản vay. 		
b.	Thu bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Ký kết hợp đồng mua bán sản phẩm của Dự án và/hoặc Hợp đồng kinh doanh với khách hàng/đối tác - Ủy quyền cho VINHOMES thu tiền bán hàng để thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Thu tiền từ hoạt động kinh doanh của dự án vào tài khoản của VINHOMES theo ủy quyền của VEFAC 	

		hiện chi cho hoạt động quản lý Dự án tại Mục 6.2. - Xuất hóa đơn cho khách hàng;		
c.	Chi đầu tư xây dựng, bán hàng và quản lý khu đô thị và quản lý/sử dụng nguồn tiền thu từ hoạt động kinh doanh	- Chi cho các mục đích sử dụng vốn của các hợp đồng vay vốn phục vụ đầu tư Dự án; - Ủy quyền cho VINHOMES thực hiện việc sử dụng nguồn: (i) tiền đóng góp của VEFAC và VINHOMES; (ii) tiền thu từ hoạt động bán hàng của dự án để thực hiện thanh toán cho các nhà cung cấp, nhà thầu theo các hoạt động được ủy quyền tại Mục 6.2.	- Chi trả cho nhà cung cấp, nhà thầu theo các hoạt động được ủy quyền tại Mục 6.2; - Sử dụng tiền thu của Dự án phù hợp với quy định của pháp luật một cách tối ưu; - Khi DA hoàn thành, chuyển toàn bộ tiền thu được từ Dự án cho VEFAC sau khi trừ đi toàn bộ các chi phí của Dự Án và phần lợi ích mà VINHOMES được hưởng theo thỏa thuận tại BCC này.	

PHỤ LỤC II

CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA CÁC HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

I. Hợp đồng tư vấn bán hàng

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“**Vefac/Công ty Vefac**”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Vinhomes/Công ty Vinhomes**”).

2. Đối tượng hợp đồng: Dịch vụ tư vấn bán hàng.

3. Thời hạn hợp đồng: Theo quyết định của Tổng Giám đốc Vefac phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty Vefac sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt.

4. Phí dịch vụ: 4% Doanh Thu Thực Tế của Dự án.

5. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên:

5.1. Đối với Công ty Vefac:

- Chịu trách nhiệm ký kết các hợp đồng bán các sản phẩm của Dự án, bao gồm cả việc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với các đối tác; bán nhà ở/công trình hình thành trong tương lai; chuyển nhượng, góp vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án; chuyển nhượng một phần dự án hoặc các hình thức kinh doanh khác phù hợp với quy định của pháp luật (gọi chung là “Hợp đồng kinh doanh”);
- Ủy quyền cho nhân sự do Vinhomes chỉ định để thay mặt Vefac ký kết các Hợp đồng kinh doanh.

5.2. Đối với Công ty Vinhomes:

- Tổ chức hoạt động bán hàng, xây dựng chính sách bán hàng, marketing các sản phẩm của Dự án.
- Tìm kiếm khách hàng, đối tác để ký kết hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.
- Đàm phán, quyết định các điều kiện của các hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.
- Chịu trách nhiệm giám sát, thực hiện các hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.

II. Hợp đồng quản lý, vận hành khu đô thị:

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Vefac (“**Vefac/Công ty Vefac**”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Vinhomes/Công ty Vinhomes**”).

2. Đối tượng hợp đồng: Dịch vụ quản lý, vận hành khu đô thị.

3. Thời hạn hợp đồng: Theo quyết định của Tổng Giám đốc Vefac phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty Vefac sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt.

4. Phí dịch vụ: 2% Doanh Thu Thực Tế của Dự án.

5. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên:

5.1. Đối với Công ty Vefac:

- Ủy quyền toàn bộ cho Vinhomes thực hiện việc quản lý, vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes.

5.2. Đối với Công ty Vinhomes:

- Tổ chức bộ máy, nhân sự để quản lý vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes;
- Được ký kết hợp đồng với các nhà thầu, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để thực hiện các công việc của Hợp đồng quản lý.

PHỤ LỤC III

CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG NHÃN HIỆU

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“**Vefac**”) là bên nhận lixang (bên được cấp quyền); và

Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Vinhomes/Công ty Vinhomes**”) là bên lixang (bên cấp quyền).

2. Các nhãn hiệu được cấp quyền:

Vinhomes trên cơ sở đã được Tập đoàn Vingroup - Công ty CP (“**Chủ Sở hữu**”) cấp quyền sử dụng các nhãn hiệu: VINHOMES; VINHOMES Nơi Hạnh Phúc Ngập Tràn, hình; Vinhomes Ruby; Vinhomes Sapphire; Vinhomes Diamond; Vinhomes Global Gate (“**Nhãn Hiệu**”), đồng ý cấp quyền sử dụng không độc quyền cho Vefac sử dụng các Nhãn Hiệu nêu trên,

3. Phạm vi sử dụng Nhãn Hiệu: các Nhãn Hiệu được cấp quyền được sử dụng cho Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

4. Mục đích sử dụng Nhãn Hiệu: đảm bảo Dự Án được đầu tư và phát triển theo đúng tiêu chuẩn Vinhomes và được sử dụng các tiện ích thuộc Hệ sinh thái của Vingroup.

5. Điều kiện sử dụng Nhãn Hiệu:

- Bên được cấp quyền cam kết và đồng ý rằng, cho mục đích đảm bảo chất lượng của những sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Dự Án mang Nhãn Hiệu, Bên được cấp quyền cam kết sẽ phát triển Dự Án theo đúng Tiêu Chuẩn Nhãn Hiệu của Chủ Sở hữu, đảm bảo việc cung cấp dịch vụ đồng bộ theo đúng Hệ sinh thái Vingroup, cũng như đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn theo yêu cầu của Chủ Sở hữu/Bên cấp quyền, và đảm bảo khách hàng được sử dụng các dịch vụ thuộc Hệ sinh thái Vingroup.
- Vefac có trách nhiệm thực hiện tất cả các hành động và biện pháp cần thiết để thực hiện các cam kết nêu trên. Vefac sẽ ưu tiên ký hợp đồng với các Công Ty Liên Quan để được cung cấp các sản phẩm/dịch vụ thuộc Hệ Sinh Thái Vingroup, bao gồm nhưng không giới hạn ở các hợp đồng hợp tác, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên cơ sở các nội dung cơ bản như được nêu/ liệt kê tại Phụ đính A của Phụ lục này (“**Hợp đồng với bên liên quan**”).

6. Phí sử dụng: việc cấp quyền sử dụng Nhãn Hiệu được tính vào phần đóng góp của Vinhomes theo Hợp đồng hợp tác đầu tư.

7. Thời hạn hợp đồng: 5 năm, có thể được gia hạn theo thỏa thuận của các bên.

- 8. Ký kết Hợp đồng:** Ngay sau khi có phê duyệt của ĐHĐCĐ. Tổng Giám đốc triển khai việc đàm phán, quyết định và ký kết Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu và các Hợp đồng với bên liên quan đảm bảo phù hợp với các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Phụ đính A của Phụ lục III - CÁC GIAO DỊCH CÓ LIÊN QUAN

TT	Nội dung chủ yếu của giao dịch	Đối tác giao dịch
(1)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành dự án trường phổ thông liên cấp Vinschool tại các ô đất được quy hoạch xây dựng làm trường học theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.	Công ty TNHH Vinschool
(2)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành dự án Bệnh viện Vinmec tại ô đất được quy hoạch là đất y tế theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.	Công ty Cổ phần Vinmec
(3)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành Dự án Trung tâm thương mại Vincom tại các lô đất quy hoạch là trung tâm thương mại, thương mại dịch vụ theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.Cho thuê mặt bằng quảng cáo, marketing	Công ty CP Vincom Retail
(4)	Cung cấp các dịch vụ quản lý, vận hành với tại các khu vực tiện ích, vui chơi giải trí, khách sạn tại Dự Án.	Công ty CP Vinpearl
(5)	Cung cấp các sản phẩm ô tô/xe máy phục vụ cho hoạt động marketing/bán hàng của Dự Án.	Công ty Cổ phần Sản xuất và kinh doanh Vinfast và Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch Vinfast

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024

(Mẫu)

PHIẾU LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

Kính gửi: Quý Cổ đông:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số TT:
Số lượng Cổ phần sở hữu:
Số lượng phiếu biểu quyết:

I. Tên Công ty:**CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 148 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100111472 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/01/2011

II. Mục đích lấy ý kiến:Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“**Công ty Vefac**”) tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền.Các tài liệu giải trình cho các vấn đề lấy ý kiến và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Vefac, Quý Cổ đông có thể tải về theo đường link: <http://www.vefac.vn>, mục Công bố thông tin**III. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết:****1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ gửi kèm Phiếu lấy ý kiến**Biểu quyết: Tán thành Không tán thành Không có ý kiến**2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HDQT, Quy chế bầu bổ sung thành viên HDQT nhiệm kỳ 2020-2025 theo nội dung Tờ trình của HDQT, Dự thảo Quy chế bầu bổ sung HDQT và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ gửi kèm Phiếu lấy ý kiến**Biểu quyết: Tán thành Không tán thành Không có ý kiến**3. Thông qua phương án lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới và Dự án Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế, mua sắm và thi công xây dựng (Hợp đồng EPC) theo nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ gửi kèm Phiếu lấy ý kiến**Biểu quyết: Tán thành Không tán thành Không có ý kiến**4. Thông qua phê duyệt các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ gửi kèm Phiếu lấy ý kiến**Biểu quyết: Tán thành Không tán thành Không có ý kiến**Lưu ý về cách thức biểu quyết:**

- Đánh dấu (x) hoặc (✓) vào 01 trong 03 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến;
- Phiếu biểu quyết bị coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau: (i) đánh dấu vào từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ; (ii) không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức); (iii) phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu; (iv) gửi về Công ty Vefac sau thời hạn quy định; (v) phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu;
- Khi cả 3 ô (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào Văn bản này thì được xem là không có ý kiến.

Trong trường hợp Quý cổ đông ủy quyền cho người khác thực hiện quyền biểu quyết, người được ủy quyền phải gửi kèm theo Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời Văn bản ủy quyền bản gốc hoặc bản sao y công chứng/chứng thực hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền. Phiếu lấy ý kiến không gửi kèm theo Văn bản ủy quyền được coi là Phiếu không hợp lệ.

IV. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

STT	Danh sách ứng viên HĐQT được bầu bổ sung	Tổng số phiếu được quyền bầu	Số phiếu bầu cho ứng viên
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ông Mạc Văn Tiến		

Lưu ý về cách thức bầu cử:

Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần số phiếu được quyền bầu của mình ở cột (3) và điền số phiếu bầu cho ứng viên vào cột (4) sao cho số phiếu bầu không được lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu.

Ví dụ:

- *Cổ đông sở hữu 100 cổ phần phổ thông. Cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tại cột 3 là 100; Cổ đông có thể dồn toàn bộ 100 phiếu bầu trên cho ứng viên hoặc có thể bầu với một số lượng phiếu nhất định (VD: 50 hoặc 60 hoặc 70 phiếu bầu) sao cho không vượt quá 100 phiếu và điền số vào cột 4.*

V. Thời hạn gửi Phiếu lấy ý kiến:

Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời trong phong bì dán kín hoặc Fax, gửi thư điện tử hoặc cách thức khác về Công ty Vefac **trước 12h00 ngày 18 tháng 09 năm 2024** theo thông tin dưới đây:

- Ông Nguyễn Quyết Thắng - Phòng Tổng hợp
- Địa chỉ văn phòng: Tầng 14, Tòa nhà COMA, ngõ Hòa Bình 6, số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại/Fax: (84-24) 38313208
- Email: vef@vefac.vn

Quý Cổ đông vui lòng gửi Phiếu lấy ý kiến theo đúng quy định. Nếu Quý Cổ đông không gửi Phiếu lấy ý kiến thì coi như bị mất quyền biểu quyết đối với các Nghị quyết nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Xác nhận của Cổ đông**

*(Ký ghi rõ họ tên nếu cổ đông là cá nhân;
ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức)*

TRẦN LÊ PHƯƠNG

(Dự thảo)
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM
(V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“**Công ty**”);
- Tờ trình số 28.08A/2024/TTr-HĐQT-VEF của Hội đồng quản trị ngày 28 tháng 08 năm 2024;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lập ngày/...../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Ngoài các nội dung sửa đổi theo Phụ lục, Điều lệ có một số điều chỉnh về cấu trúc câu, từ ngữ, thuật ngữ viết tắt, chính tả... để đảm bảo tính thống nhất về hình thức của Điều lệ mà không làm thay đổi về nội dung. Các điều khoản khác của Điều lệ không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và thay thế cho Điều lệ toàn văn ban hành ngày 06/05/2022 cùng các bản Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ban hành trước đây.

Điều 2. Thông qua việc triển khai thực hiện

Giao Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới theo quy định

Điều 3. Thi hành Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban/đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

TRẦN LÊ PHƯƠNG

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 14.2.1	1. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công Ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty và các chi nhánh của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	1. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công Ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% (năm mươi phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty và các chi nhánh của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
2.	Điều 17.2	17.2. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau: a. Lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp: Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty. Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ. b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông; c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; f. Xác định thời gian và địa điểm họp; g. Gửi thông báo mời họp đến từng Cổ Đông có quyền dự họp theo đúng quy định;	17.2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau: a. Lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ: Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty. Danh sách Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ. Công Ty phải công bố thông tin về việc lập Danh sách Cổ Đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông; c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; e. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp	Cho phù hợp với quy định tại Điều 9 Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán của Tổng Công ty Lưu ký và Bù Trừ Chứng khoán Việt Nam

		h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp	bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; f. Xác định thời gian và địa điểm họp; g. Gửi thông báo mời họp đến từng Cổ Đông có quyền dự họp theo đúng quy định; h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.	
3.	Điều 17.3	Chưa có	17.3. Thông báo mời họp được gửi bằng thư điện tử (email), và/hoặc qua các phương thức chuyển phát đến địa chỉ liên lạc của Cổ Đông đã đăng ký và/hoặc các hình thức khác... đảm bảo đến được Cổ Đông. Trường hợp Công Ty gửi giấy mời họp bằng gửi thư điện tử (email) thì địa chỉ thư điện tử của Cổ Đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi VSDC, hoặc địa chỉ thư điện tử do Cổ Đông đăng ký với Công Ty.	Bổ sung thêm nhằm tạo điều kiện thuận lợi, linh hoạt cho các thủ tục hành chính và phù hợp với việc áp dụng công nghệ thông tin vào việc tổ chức họp ĐHĐCĐ.
4.	Điều 20.2	20.1. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản: a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công Ty; b) Định hướng phát triển Công Ty; c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công Ty	20.2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản: a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công Ty; b) Định hướng phát triển Công Ty; c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty

		<p>quy định;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p>	<p>tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công Ty quy định;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p>	
5.	Điều 20.3	<p>20.3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư, bán tài sản, các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công Ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ</p>	<p>20.3.Trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.4 Điều này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư, bán tài sản, các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công Ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ</p>	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
6.	Điều 21.1.	<p>21.1. Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Cổ Đông. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực</p>	<p>21.1. Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký</p>	Cho phù hợp với Điều 149 Luật Doanh nghiệp

		hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp.	của từng Cổ Đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp	
7.	Điều 26.4.c.ii	Hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 14.2.o (i) và Điều 20.2.đ (iii) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 14.2.o (i) và Điều 14.2.o (iii) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Sửa chính tả và sửa đổi cho phù hợp với thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Luật và Điều lệ
8.	Điều 26.4.d	26.4.d. Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty	26.4.d. Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty	Sửa đổi cho phù hợp hoạt động của Công ty
9.	Điều 26.4.i	Chưa có	26.4.i. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ	Cho phù hợp quy định tại Điều 153.2.h của Luật Doanh nghiệp
10.	Điều 29.15.	29.15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Đối với những vấn đề mà Cổ Đông Nhà Nước có quyền phủ quyết theo quy định tại Hợp Đồng Mua Bán Cổ Phần thì chỉ được thông qua khi có ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết, trong đó có thành viên HĐQT đại diện cho Cổ Đông Nhà Nước. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp	29.15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Đối với những vấn đề mà Cổ Đông Nhà Nước có quyền phủ quyết theo quy định tại Hợp Đồng Mua Bán Cổ Phần thì chỉ được thông qua khi có ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết, trong đó có thành viên HĐQT đại diện cho Cổ Đông Nhà Nước. Nghị quyết này có hiệu	Cho phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp

		<p>được triệu tập và tổ chức họp lệ. Trình tự thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản như sau:</p> <p>Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau:</p> <p>a. Gửi Thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT;</p> <p>b. Các thành viên HĐQT biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT.</p> <p>c. Chủ tịch HĐQT hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của ít nhất một thành viên HĐQT và giúp việc của thư ký kiểm phiếu;</p>	<p>lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức họp lệ. Trình tự thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản như sau:</p> <p>Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết bằng văn bản theo các thủ tục sau:</p> <p>a. Gửi Thông báo lấy ý kiến bằng văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan đến việc thông qua Nghị quyết cho các thành viên HĐQT chậm nhất (07) ngày trước thời hạn phải gửi Phiếu lấy ý kiến;</p> <p>b. Các thành viên HĐQT thực hiện việc biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT và gửi lại Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời theo thời hạn ghi trong Phiếu lấy ý kiến.</p> <p>c. Chủ tịch HĐQT hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của ít nhất một thành viên HĐQT và giúp việc của thư ký kiểm phiếu;</p> <p>Nghị quyết HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có hiệu lực và giá trị như một nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức họp lệ.</p>	
11.	Điều 29.16.	<p>29.16. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng Tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít</p>	<p>29.16. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi.</p>	<p>Lược bỏ do bị trùng quy định tại Điều 30.</p>

		nhất một (01) thành viên HĐQT tham gia cuộc họp.		
12.	Điều 33. 2	33.2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 03 (ba) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này	33.2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 (năm) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này	Cho phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp

Số: .../2024/NQ-ĐHĐCĐ-VEFAC JSC

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2024

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM
(V/v: Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“Công ty”);
- Tờ trình số 28.08A/2024/TTr-HĐQT-VEF của Hội đồng quản trị ngày 28 tháng 08 năm 2024;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lập ngày/...../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc miễn nhiệm bà Dương Hồng Anh khỏi chức vụ thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) theo đơn từ nhiệm.

Điều 2. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 3: Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 bằng phương thức bầu dồn phiếu với kết quả như sau:

STT	Tên thành viên HĐQT	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông/Bà:.....		

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ còn lại của HĐQT (2020-2025).

Sau khi bầu bổ sung thành viên, HĐQT gồm các Ông/Bà có tên sau:

- Ông Trần Lê Phương – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh – Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Lý Hoa Liên - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Lê Thăng Long - Thành viên Hội đồng quản trị
- - Thành viên Hội đồng quản trị

Điều 4: Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban/đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRẦN LÊ PHƯƠNG

Số: .../2024/NQ-ĐHĐCĐ-VEFAC JSC

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2024

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

(V/v: Thông qua phương án lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới và Dự án Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế, mua sắm và thi công xây dựng (Hợp đồng EPC)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“Công ty”);
- Tờ trình số: 28.08C/2024/TTr-HĐQT-VEF của Hội đồng quản trị ngày 28 tháng 08 năm 2024;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lập ngày/...../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới và Dự án Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế, mua sắm và thi công xây dựng (Hợp đồng EPC), với các thông tin chính như sau:

1. Các dự án của Công ty đang triển khai thực hiện:

- Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
- Dự án Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc Gia tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2727/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
(Sau đây gọi chung là “Dự án”)

2. Thông tin về các gói thầu:

• Căn cứ tính toán giá trị tối đa dự kiến:

- Tỷ lệ chi phí xây dựng, chi phí thiết bị tạm tính theo Suất đầu tư Quyết định 510/QĐ-BXD

- Định mức chi phí tư vấn đầu tư xây dựng theo Thông tư 12/2021/TT-BXD, nghị định 24/2024/NĐ-CP;

- Các gói thầu dự kiến:

TT	Hạng mục Gói thầu	Giá trị tối đa dự kiến của gói thầu (trước VAT)	Loại hợp đồng	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Danh sách nhà thầu dự kiến
A.	DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ MỚI TẠI CÁC XÃ XUÂN CANH, ĐÔNG HỘI, MAI LÂM, HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI				
	Hợp đồng tổng thầu tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án (Hợp đồng EPC)	41.000 tỷ đồng	Hợp đồng trọn gói	Đấu thầu hạn chế	(i) Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO; (ii) Công ty Cổ phần Vinhomes; (iii) Công ty Cổ phần Xây dựng Contecons; (iv) Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons; (v) Công ty TNHH Tập đoàn Xây dựng Delta; (vi) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ACE Thái Bình Dương; (vii) Công ty CP Tập đoàn MIK Group Việt Nam. - Các nhà thầu trong danh sách được phép liên danh khi tham gia đấu thầu
B.	DỰ ÁN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM QUỐC GIA				
	Hợp đồng tổng thầu tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án (Hợp đồng EPC)	12.000 tỷ đồng	Hợp đồng trọn gói	Đấu thầu hạn chế	(i) Công ty Cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng – CONINCO; (ii) Công ty Cổ phần Vinhomes; (iii) Công ty Cổ phần Xây dựng Contecons; (iv) Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons;

					(v) Công ty TNHH Tập đoàn Xây dựng Delta; (vi) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ACE Thái Bình Dương; (vii) Công ty CP Tập đoàn MIK Group Việt Nam. - Các nhà thầu trong danh sách được phép liên danh khi tham gia đấu thầu
--	--	--	--	--	--

• **Giá trị gói thầu dự kiến chưa bao gồm:**

- Các chi phí xử lý địa chất phức tạp (nếu có phát sinh);
- Chi phí dự phòng biến động giá cả tính đến thời điểm triển khai thi công;
- Thuế Giá trị gia tăng (VAT).

Điều 2. Thông qua việc triển khai thực hiện:

Giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty - tổ chức thực hiện các quy định sau:

- (i) Quyết định các nội dung, quy mô, yêu cầu chi tiết của các gói thầu trên cơ sở đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và tổng giá trị các gói thầu không vượt quá 10% giá trị dự kiến của gói thầu tương ứng nêu tại Mục 2 ở trên.
- (ii) Triển khai, quyết định lựa chọn tư vấn đấu thầu để thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu.
- (iii) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện đấu thầu các gói thầu được quy định tại Mục 2 ở trên, bao gồm cả việc phê duyệt kết quả đấu thầu và hợp đồng tổng thầu dựa trên hồ sơ năng lực và hồ dự thầu của các nhà thầu.
- (iv) Đàm phán, quyết định và ký kết hợp đồng (bao gồm cả việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thanh lý... hợp đồng) với các nhà thầu được lựa chọn/trúng thầu.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban/đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRẦN LÊ PHƯƠNG

Số: .../2024/NQ-ĐHĐCĐ-VEFAC JSC

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2024

(Dự thảo)
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM
(V/v: Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (“**Công ty/Công ty Vefac**”);
- Tờ trình số 28.08D/2024/TTr-HĐQT-VEF của Hội đồng quản trị ngày 28 tháng 08 năm 2024;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lập ngày/...../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty, với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin về Dự án của Công ty:

Tên Dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

- Phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500;
- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Giao 2.525.814,5 m² đất (đợt 1) tại các xã Xuân Canh, Đông Hội và Mai Lâm, huyện Đông Anh cho Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới theo Quyết định 2214/QĐ-UBND ngày 26/4/2024.

(Sau đây gọi tắt là “**Dự án Khu đô thị**”)

2. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ Công ty liên quan đến việc triển khai Dự án Khu đô thị:

- a) Việc ký kết Hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa Công ty Vefac và Công ty Cổ phần Vinhomes (“**Công ty Vinhomes**”).

Điều khoản chính của Hợp đồng Hợp tác kinh doanh tại Phụ lục I đính kèm Tờ trình này.

- b) Việc ký kết Các Hợp đồng cung cấp dịch vụ của Công ty Vinhomes với Công ty Vefac.
Điều khoản chính của Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại Phụ lục II đính kèm Tờ trình này.
- c) Việc ký kết Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu giữa Công ty Vinhomes và Công ty Vefac.
Điều khoản chính của Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu tại Phụ lục III đính kèm Tờ trình này.

Điều 2. Thông qua việc triển khai thực hiện:

Giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty - tổ chức thực hiện các quy định sau:

1. Đàm phán, quyết định chi tiết nội dung, điều khoản, điều kiện và ký kết các Hợp đồng cùng các văn bản, thỏa thuận, cam kết... (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, thanh lý, chấm dứt... các Hợp đồng/tài liệu này) theo phê duyệt tại Điều 1 nêu trên.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc, thủ tục và/hoặc hành động cần thiết khác liên quan phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty Vefac để triển khai thực hiện các giao dịch nêu trên.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban/đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRẦN LÊ PHƯƠNG

PHỤ LỤC I
CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

1. Các bên tham gia hợp tác:

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“VEFAC”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“VINHOMES”);

2. Hình thức hợp tác: Theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh (“**Hợp đồng BCC**”), không thành lập pháp nhân.

3. Đối tượng hợp tác: Toàn bộ Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân dân của thành phố Hà Nội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư (“**Dự án KĐT Đông Anh**” hoặc “**Dự án**”).

4. Mục tiêu hợp tác: Đầu tư xây dựng Dự án KĐT Đông Anh thành một khu đô thị đẳng cấp, được thiết kế, xây dựng, quản lý, khai thác kinh doanh và vận hành theo tiêu chuẩn của VINHOMES và tên thương mại là Vinhomes Global Gate hoặc một tên khác do Chủ Đầu tư quyết định.

5. Điều kiện ký kết Hợp đồng BCC:

- (i) Có văn bản chấp thuận của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội về việc Dự án đủ điều kiện huy động vốn theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh;
- (ii) Các điều khoản chính của Hợp đồng BCC đã được ĐHQĐ của VEFAC thông qua theo tờ trình này.

6. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên: được phân chia theo bảng dưới đây*

7. Phân chia lợi nhuận: theo tỷ lệ VEFAC hưởng 95%, VINHOMES hưởng 5% toàn bộ lợi ích thu được từ Dự án. Các bên có thể thống nhất tạm ứng lợi nhuận trong quá trình thực hiện Dự án.

8. Thời hạn hợp tác: Từ khi ký Hợp đồng BCC đến khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, kinh doanh, bán hàng.

9. Chấm dứt Hợp đồng BCC:

- (i) Hết thời hạn hợp tác.
- (ii) Theo thỏa thuận của Các Bên.

***Quyền và nghĩa vụ chính của Các Bên:**

6	Nội dung	CÔNG TY VEFAC	CÔNG TY VINHOMES	Ghi chú
6.1.	Đóng góp	- Góp bằng toàn bộ chi phí VEFAC đã đầu tư vào dự án được xác định bằng tài sản thuần của Dự án tại thời điểm ký kết Hợp đồng BCC (“ Phần Đóng Góp Của VEFAC ”).	Bộ tiêu chuẩn VINHOMES (“ Tiêu chuẩn Vinhomes ”) gồm: (i) Tiêu chuẩn, kinh nghiệm và bí quyết thiết kế, xây dựng các công trình, sản phẩm; tiêu chuẩn, kinh	

		<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành việc đóng góp tại thời điểm ký kết Hợp đồng BCC. 	<p>nghiệm và bí quyết kinh doanh, marketing; tiêu chuẩn, kinh nghiệm và bí quyết về quản lý vận hành.</p> <p>(ii) Quyền sử dụng Bộ thương hiệu VINHOMES cho các sản phẩm, dịch vụ của Dự án: Vinhomes Global Gate</p> <p>Các khoản đóng góp của VINHOMES theo các mục (i)-(ii) nói trên gọi chung là “Phần Đóng Góp Của VINHOMES”.</p> <p>Phần Đóng Góp Của VINHOMES sẽ được thực hiện trên cơ sở yêu cầu và tiến độ thực hiện Dự án</p>	
6.2.	Quản lý Dự án/kinh doanh			
a.	Đối với hoạt động đầu tư xây dựng.	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt, thông qua và ký kết các hồ sơ thiết kế, thi công, nghiệm thu của Dự án với tư cách là Chủ đầu tư. - Ủy quyền cho VINHOMES thực hiện việc lựa chọn, đàm phán, quyết định và ký kết các thỏa thuận, hợp đồng thầu được phê duyệt (“Hợp đồng thầu”) với đơn vị phục vụ việc thi công xây dựng sản phẩm, công trình của Dự án theo đúng Tiêu chuẩn Vinhomes phù hợp với phê duyệt phương án lựa chọn nhà thầu của VEFAC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm tổ chức thiết kế, quản lý đầu tư xây dựng các sản phẩm, công trình của Dự án theo đúng Tiêu chuẩn Vinhomes. - Chịu trách nhiệm lựa chọn nhà thầu, đàm phán, quyết định và ký kết Hợp đồng thầu trên cơ sở phương án lựa chọn nhà thầu đã được VEFAC phê duyệt. - Chịu trách nhiệm thu xếp nguồn vốn cho việc triển khai toàn bộ dự án và thanh toán cho các nhà thầu theo Hợp đồng thầu. Chi phí tài chính (nếu có) được hạch toán vào chi phí của Dự án. 	
b.	Đối với hoạt động bán hàng, kinh doanh.	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm ký kết các hợp đồng bán các sản phẩm của Dự án, bao gồm cả việc ký kết hợp đồng hợp tác với các đối tác; bán nhà ở/công trình hình thành trong tương lai; chuyển nhượng, góp 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động bán hàng, xây dựng chính sách bán hàng, marketing các sản phẩm của Dự án. - Tìm kiếm khách hàng, đối tác để thực hiện việc bán các sản phẩm của Dự Án, 	

		<p>vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án, hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng một phần Dự án hoặc bất cứ hình thức nào khác phù hợp với quy định của pháp luật (gọi chung là “Hợp đồng kinh doanh”) theo đề nghị của VINHOMES;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền cho nhân sự do VINHOMES chỉ định để thay mặt VEFAC ký kết các Hợp đồng kinh doanh. 	<p>chuyển nhượng, góp vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án, hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng một phần Dự án hoặc bất cứ hình thức nào khác phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàm phán, quyết định các điều kiện của các Hợp đồng kinh doanh. - Chịu trách nhiệm giám sát, thực hiện các Hợp đồng kinh doanh. 	
c.	Đối với hoạt động quản lý, vận hành	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền toàn bộ cho VINHOMES thực hiện việc quản lý, vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes theo hợp đồng quản lý khu đô thị ký giữa VEFAC và VINHOMES (“Hợp đồng quản lý”). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức bộ máy, nhân sự để quản lý vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes. - Được ký kết hợp đồng với các nhà thầu, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để thực hiện các công việc của Hợp đồng quản lý. 	
6.3.	Hạch toán thu chi			
a.	Vay phục vụ đầu tư của Dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn tất các thủ tục liên quan và ký kết các hợp đồng vay vốn với các tổ chức tín dụng; - Thế chấp tài sản của Dự án để bảo đảm cho khoản vay. 		
b.	Thu bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Ký kết hợp đồng mua bán sản phẩm của Dự án và/hoặc Hợp đồng kinh doanh với khách hàng/đối tác - Ủy quyền cho VINHOMES thu tiền bán hàng để thực hiện chi cho hoạt động quản lý Dự án tại Mục 6.2. - Xuất hóa đơn cho khách hàng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thu tiền từ hoạt động kinh doanh của dự án vào tài khoản của VINHOMES theo ủy quyền của VEFAC 	

c.	Chi đầu tư xây dựng, bán hàng và quản lý khu đô thị và quản lý/sử dụng nguồn tiền thu từ hoạt động kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cho các mục đích sử dụng vốn của các hợp đồng vay vốn phục vụ đầu tư Dự án; - Ủy quyền cho VINHOMES thực hiện việc sử dụng nguồn: (i) tiền đóng góp của VEFAC và VINHOMES; (ii) tiền thu từ hoạt động bán hàng của dự án để thực hiện thanh toán cho các nhà cung cấp, nhà thầu theo các hoạt động được ủy quyền tại Mục 6.2. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi trả cho nhà cung cấp, nhà thầu theo các hoạt động được ủy quyền tại Mục 6.2; - Sử dụng tiền thu của Dự án phù hợp với quy định của pháp luật một cách tối ưu; - Khi DA hoàn thành, chuyển toàn bộ tiền thu được từ Dự án cho VEFAC sau khi trừ đi toàn bộ các chi phí của Dự Án và phần lợi ích mà VINHOMES được hưởng theo thỏa thuận tại BCC này. 	
----	---	--	---	--

PHỤ LỤC II
CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA CÁC HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

I. Hợp đồng tư vấn bán hàng

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“Vefac/Công ty Vefac”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“Vinhomes/Công ty Vinhomes”).

2. Đối tượng hợp đồng: Dịch vụ tư vấn bán hàng.

3. Thời hạn hợp đồng: Theo quyết định của Tổng Giám đốc Vefac phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty Vefac sau khi được ĐHQĐ phê duyệt.

4. Phí dịch vụ: 4% Doanh Thu Thực Tế của Dự án.

5. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên:

5.1. Đối với Công ty Vefac:

- Chịu trách nhiệm ký kết các hợp đồng bán các sản phẩm của Dự án, bao gồm cả việc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với các đối tác; bán nhà ở/công trình hình thành trong tương lai; chuyển nhượng, góp vốn bằng một phần quyền sử dụng đất thuộc Dự án; chuyển nhượng một phần dự án hoặc các hình thức kinh doanh khác phù hợp với quy định của pháp luật (gọi chung là “Hợp đồng kinh doanh”);
- Ủy quyền cho nhân sự do Vinhomes chỉ định để thay mặt Vefac ký kết các Hợp đồng kinh doanh.

5.2. Đối với Công ty Vinhomes:

- Tổ chức hoạt động bán hàng, xây dựng chính sách bán hàng, marketing các sản phẩm của Dự án.
- Tìm kiếm khách hàng, đối tác để ký kết hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.
- Đàm phán, quyết định các điều kiện của các hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.
- Chịu trách nhiệm giám sát, thực hiện các hợp đồng mua bán, Hợp đồng kinh doanh.

II. Hợp đồng quản lý, vận hành khu đô thị:

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Vefac (“Vefac/Công ty Vefac”) và Công ty Cổ phần Vinhomes (“Vinhomes/Công ty Vinhomes”).

2. Đối tượng hợp đồng: Dịch vụ quản lý, vận hành khu đô thị.

3. Thời hạn hợp đồng: Theo quyết định của Tổng Giám đốc Vefac phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty Vefac sau khi được ĐHQĐ phê duyệt.

4. Phí dịch vụ: 2% Doanh Thu Thực Tế của Dự án.

5. Quyền và nghĩa vụ chính của các Bên:

5.1. Đối với Công ty Vefac:

- Ủy quyền toàn bộ cho Vinhomes thực hiện việc quản lý, vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes.

5.2. Đối với Công ty Vinhomes:

- Tổ chức bộ máy, nhân sự để quản lý vận hành các công trình, sản phẩm của Dự án theo Tiêu chuẩn Vinhomes;
- Được ký kết hợp đồng với các nhà thầu, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để thực hiện các công việc của Hợp đồng quản lý.

PHỤ LỤC III

CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG NHÃN HIỆU

1. Các bên tham gia hợp đồng:

Công ty Cổ phần Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam (“Vefac”) là bên nhận lixang (bên được cấp quyền); và

Công ty Cổ phần Vinhomes (“Vinhomes/Công ty Vinhomes”) là bên lixang (bên cấp quyền).

2. Các nhãn hiệu được cấp quyền:

Vinhomes trên cơ sở đã được Tập đoàn Vingroup - Công ty CP (“Chủ Sở hữu”) cấp quyền sử dụng các nhãn hiệu: VINHOMES; VINHOMES Nơi Hạnh Phúc Ngập Trần, hình; Vinhomes Ruby; Vinhomes Sapphire; Vinhomes Diamond; Vinhomes Global Gate (“**Nhãn Hiệu**”), đồng ý cấp quyền sử dụng không độc quyền cho Vefac sử dụng các Nhãn Hiệu nêu trên,

3. Phạm vi sử dụng Nhãn Hiệu: các Nhãn Hiệu được cấp quyền được sử dụng cho Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

4. Mục đích sử dụng Nhãn Hiệu: đảm bảo Dự Án được đầu tư và phát triển theo đúng tiêu chuẩn Vinhomes và được sử dụng các tiện ích thuộc Hệ sinh thái của Vingroup.

5. Điều kiện sử dụng Nhãn Hiệu:

- Bên được cấp quyền cam kết và đồng ý rằng, cho mục đích đảm bảo chất lượng của những sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Dự Án mang Nhãn Hiệu, Bên được cấp quyền cam kết sẽ phát triển Dự Án theo đúng Tiêu Chuẩn Nhãn Hiệu của Chủ Sở hữu, đảm bảo việc cung cấp dịch vụ đồng bộ theo đúng Hệ sinh thái Vingroup, cũng như đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn theo yêu cầu của Chủ Sở hữu/Bên cấp quyền, và đảm bảo khách hàng được sử dụng các dịch vụ thuộc Hệ sinh thái Vingroup.
- Vefac có trách nhiệm thực hiện tất cả các hành động và biện pháp cần thiết để thực hiện các cam kết nêu trên. Vefac sẽ ưu tiên ký hợp đồng với các Công Ty Liên Quan để được cung cấp các sản phẩm/dịch vụ thuộc Hệ Sinh Thái Vingroup, bao gồm nhưng không giới hạn ở các hợp đồng hợp tác, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên cơ sở các nội dung cơ bản như được nêu/ liệt kê tại Phụ đính A của Phụ lục này (“**Hợp đồng với bên liên quan**”).

6. Phí sử dụng: việc cấp quyền sử dụng Nhãn Hiệu được tính vào phần đóng góp của Vinhomes theo Hợp đồng hợp tác đầu tư.

7. Thời hạn hợp đồng: 5 năm, có thể được gia hạn theo thỏa thuận của các bên.

8. Ký kết Hợp đồng: Ngay sau khi có phê duyệt của ĐHĐCĐ. Tổng Giám đốc triển khai việc đàm phán, quyết định và ký kết Hợp đồng sử dụng nhãn hiệu và các Hợp đồng với bên liên quan đảm bảo phù hợp với các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Phụ đính A của Phụ lục III - CÁC GIAO DỊCH CÓ LIÊN QUAN

TT	Nội dung chủ yếu của giao dịch	Đối tác giao dịch
(1)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành dự án trường phổ thông liên cấp Vinschool tại các ô đất được quy hoạch xây dựng làm trường học theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.	Công ty TNHH Vinschool
(2)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành dự án Bệnh viện Vinmec tại ô đất được quy hoạch là đất y tế theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.	Công ty Cổ phần Vinmec
(3)	<ul style="list-style-type: none">Hợp tác đầu tư, xây dựng, vận hành Dự án Trung tâm thương mại Vincom tại các lô đất quy hoạch là trung tâm thương mại, thương mại dịch vụ theo Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND Tp. Hà Nội phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết Dự Án.Hình thức hợp tác: theo hợp đồng hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân/chuyển nhượng một phần Dự Án.Cho thuê mặt bằng quảng cáo, marketing	Công ty CP Vincom Retail
(4)	Cung cấp các dịch vụ quản lý, vận hành với tại các khu vực tiện ích, vui chơi giải trí, khách sạn tại Dự Án.	Công ty CP Vinpearl
(5)	Cung cấp các sản phẩm ô tô/xe máy phục vụ cho hoạt động marketing/bán hàng của Dự Án.	Công ty Cổ phần Sản xuất và kinh doanh Vinfast và Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch Vinfast